

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/DS-ST
Ngày 03-01-2018.
V/v tranh chấp hợp đồng
mua bán.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Thái.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Võ Văn Long.

Ông Lê Quốc Tiết.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Mai – Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

Ngày 03 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 173/2017/TLST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2017, về tranh chấp hợp đồng mua bán, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2017/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 11 năm 2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 64/2017/QĐST-DS, ngày 13 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Huỳnh Thế P, sinh năm: 1965.

Cư trú tại: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

- *Đại diện theo ủy quyền của ông P:* Ông Trần Văn V, sinh năm 1966. Cư trú tại: ấp V, xã D, huyện C, tỉnh Long An. (Theo văn bản ủy quyền ngày 10/10/2017).

- *Bị đơn:* Ông Huỳnh Thiện C, sinh năm: 1973.

Bà Đỗ Thị C, sinh năm: 1973.

Cùng cư trú tại: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

(Ông V có mặt; ông C, bà C vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Tại đơn khởi kiện ngày 09/10/2017 của nguyên đơn ông Huỳnh Thế P và những lời khai trình trước Toà, ông Trần Văn V là đại diện theo ủy quyền của*

nguyên đơn trình bày: Vào ngày 09/4/2017 ông Huỳnh Thế P có bán thanh long cho ông Huỳnh Thiện C và bà Đỗ Thị C với số tiền 200.000.000 đồng. Ông C đã đặt cọc trước 30.000.000 đồng, sau khi cắt thanh long xong trả lần một là 30.000.000 đồng, trả lần hai là 50.000.000 đồng. Đến ngày 09/5/2017, ông C và bà C còn thiếu nợ là 90.000.000 đồng, theo giấy xác nhận nợ ngày 09/5/2017 do bà C viết. Sau khi ký nhận nợ thì ông C và bà C có trả 03 lần, lần một vào ngày 23/5/2017 trả 10.000.000 đồng, lần hai vào ngày 02/6/2017 trả 10.000.000 đồng và lần ba vào ngày 01/7/2017 trả 6.000.000 đồng, tổng cộng là 26.000.000 đồng. Như vậy đến nay ông C và bà C còn nợ lại 64.000.000 đồng. Nguyên đơn đã nhiều lần đến nhà đòi nợ nhưng ông C và bà C không trả.

Nay nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Huỳnh Thiện C và bà Đỗ Thị C phải liên đới trả tiền nợ mua bán thanh long còn thiếu là 64.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Yêu cầu trả một lần trong thời gian ngắn. Hai bên không thỏa thuận lãi suất chậm trả khi án có hiệu lực pháp luật.

- Bị đơn bà Đỗ Thị C tại phiên hòa giải ngày 09/11/2017 tại Tòa án trình bày: Bà thống nhất với lời khai trình của đại diện nguyên đơn về quá trình mua bán thanh long của vợ chồng bà và ông P. Hiện nay, vợ chồng bà còn nợ tiền mua bán thanh long của ông P là 64.000.000 đồng. Do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên vợ chồng bà xin trả số tiền trên theo hình thức trả dần, mỗi tháng trả 3.500.000 đồng cho đến khi hết số tiền trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Qua lời khai trình của các đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy giữa ông Huỳnh Thế P với ông Huỳnh Thiện C và bà Đỗ Thị C có phát sinh tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản, việc tranh chấp và thẩm quyền giải quyết được quy định tại các Điều 26, 35 và 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, nên Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý, giải quyết theo quy định. Ông Huỳnh Thiện C và bà Đỗ Thị C, theo xác nhận của Công an xã Thanh Phú Long, huyện Châu Thành, hai đương sự hiện đang có mặt tại địa phương, Tòa án đã nhiều lần tổng đạt hợp lệ các thông báo, quyết định của Tòa án nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Do đó cần áp dụng các Điều 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để đưa vụ án ra xét xử vắng mặt đối với ông Huỳnh Thiện C và bà Đỗ Thị C.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy tại phiên hòa giải ngày 09/11/2017 tại Tòa án giữa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bà Đỗ Thị C đã khai trình thống nhất vào ngày 09/4/2017 ông Huỳnh Thế P có bán thanh long cho ông Huỳnh Thiện C và bà Đỗ Thị C với số tiền 200.000.000 đồng. Ông C, bà C có trả cho

ông P nhiều lần được 134.000.000 đồng, còn thiếu nợ 64.000.000 đồng, ông P yêu cầu thanh toán nợ nhiều lần, nhưng ông C, bà C chưa thanh toán nợ. Ông P yêu cầu ông C, bà C có trách nhiệm liên đới thanh toán số nợ 64.000.000 đồng làm một lần trong thời gian ngắn. Bà C đồng ý trả nợ nhưng xin trả dần số nợ trên, mỗi tháng trả 3.500.000 đồng cho đến khi thanh toán xong số nợ trên. Xét thấy yêu cầu thanh toán nợ mua bán của ông P đối với ông C, bà C là phù hợp với quy định tại các Điều 288, 430, 440 Bộ luật Dân sự năm 2015, nên được chấp nhận. Bà C xin trả dần số nợ trên, yêu cầu này không được đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chấp nhận và không phù hợp với quy định của pháp luật nên không chấp nhận. Do đó cần buộc ông C, bà C phải liên đới trả cho ông P số nợ mua bán thanh long số tiền 64.000.000 đồng, khi án có hiệu lực pháp luật. Khi chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi phát sinh trên số tiền chậm trả, do các đương sự không có thỏa thuận lãi suất chậm trả nên tiền lãi được tính theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Về án phí: Ông Huỳnh Thiện C và bà Đỗ Thị C phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội là 3.200.000 đồng ($64.000.000 \text{ đ} \times 5\% = 3.200.000 \text{ đồng}$). Nguyên đơn không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 26, 35, 39, 227 và 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

Áp dụng các Điều 288, 430, 440 và 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng mua bán của ông Huỳnh Thế P đối với ông Huỳnh Thiện C và bà Đỗ Thị C.

Buộc ông Huỳnh Thiện C và bà Đỗ Thị C có trách nhiệm liên đới thanh toán nợ mua bán thanh long cho ông Huỳnh Thế P số tiền 64.000.000 đồng (Sáu mươi bốn triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả

cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Ông Huỳnh Thiện C và bà Đỗ Thị C phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.200.000 đồng. Ông Huỳnh Thế P không phải chịu án phí. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí ông P đã nộp là 1.600.000 đồng, theo biên lai thu số 0007903 ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Phạm Văn Thái